

Mẫu số: D25-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH BÌNH PHƯỚC
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN BÙ GIA MẬP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/TB-CCTHADS

Bù Gia Mập, ngày 26 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Căn cứ Bản án số: 01/KDTM-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 của TAND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 20/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số 05/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, Bình Phước.

Căn cứ biên bản kê biên bổ sung, xử lý tài sản ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, Bình Phước.

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 01/CT-TTA.TĐG ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Trung Tín.

Căn cứ thông báo đấu giá tài sản số 001/24/TBBĐG-001 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Công ty đấu giá Hợp Danh Sông Bé.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã ký hợp đồng bán đấu giá với Công ty đấu giá Hợp Danh Sông Bé tài sản sau:

a/ Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản: Công ty đấu giá Hợp Danh Sông Bé; Địa chỉ: Số 699 QL 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

b) Tên tài sản hoặc danh mục tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá;

Tài sản thứ nhất:

Quyền sử dụng đất có diện tích 1.342,8m² (Trong đó có 300m² đất ONT và 1.042,8m² CLN) và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 279, tờ bản đồ số 45. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở nông thôn lâu dài; Đất trồng cây lâu năm đến hết ngày 30/4/2047 (thửa đất có 83,3m² đất hành lang bảo vệ đường bộ 4,5m từ tim đường vào) theo Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 723682, số vào sổ: CS 003668/CN do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 12/12/2018 cho ông Trần Quang Linh và bà Vũ Thị Thanh Hằng.

Tài sản gắn liền với đất:

Dãy nhà thứ nhất: Có diện tích 252,75m²; bao gồm 06 phòng + 01 khu vệ sinh chung. Kết cấu: móng xây gạch, tường xây gạch 10cm tô trát 02 mặt, quét sơn, nền gạch men, trần la phong thạch cao (02 phòng); khu vực hiên bằng la phong thạch cao khung nổi; cửa bằng khung gỗ + cánh gỗ lồng kính, cửa nhà vệ sinh bằng nhôm kính, xà gỗ sắt, mái lợp tôn.

Dãy nhà thứ hai Có diện tích 69,34m²; bao gồm 02 phòng (có khu vệ sinh phía trong). Kết cấu: móng xây gạch, tường xây gạch 10cm tô trát 02 mặt, quét sơn, nền gạch men, cửa bằng khung gỗ lồng kính, cửa phòng vệ sinh bằng nhôm kính, xà gỗ sắt, mái lợp tôn.

Khu vực bếp + nhà vệ sinh chung: có diện tích 45,32m² . gồm 02 phòng + 01 khu vệ sinh chung. Kết cấu: móng xây gạch, tường xây gạch 10cm tô trát 02 mặt, quét sơn, nền gạch men, trần la phong tôn lạnh, xà gỗ bằng sắt, mái lợp tôn, cửa bằng khung sắt tôn.

Hồ cá + non bộ: Thể tích hồ 37,3m³. Kết cấu hồ: Thành hồ xây gạch, bề mặt ngoài và thành hồ ốp gạch thẻ, lòng hồ ốp gạch men. Non bộ bằng bê tông xi măng cao trung bình 2m.

Tường rào mái ngói: có diện tích 123,3m² . Cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 20cm, tô trát 02 mặt, ốp gạch thẻ trang trí, dán ngói.

Mái che (phía trước bếp): có diện tích 17,51m² . Kết cấu: khu sắt gô nhờ lên tường nhà bếp + dãy nhà thứ nhất, xà gỗ sắt, mái lợp tôn.

Sân bê tông: Có diện tích 456m², Kết cấu: Đất san phẳng, đầm chặt, bề mặt lát tấm đan bê tông.

Giếng đào: 01 cái sâu 20m, nắp đập bê tông đường kính miệng giếng 1,2m.

Trụ công: Số lượng 02 trụ. Thể tích 3,38m³. Kết cấu: Trụ xây gạch, đế bê tông cốt thép, bề mặt dán sỏi trang trí.

Cổng sắt: Diện tích 14m². Cấu trúc: loại cổng 02 cánh mở ra ngoài. Kết cấu: Khung sắt hộp.

Tài sản tọa lạc tại: thôn Đăk Lim, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Tài sản thứ hai:

Quyền sử dụng đất có diện tích sử dụng thực tế là: 559,1m² (tăng 101,9m² CLN do khôi phục hành lang bảo vệ đường bộ ra tới mép đường theo bản đồ địa chính xã Đăk O được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh ký duyệt ngày 29/6/2016). Trong đó có 146,2m² đất ONT và 412,9m² CLN) và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 340 (nay là thửa số 477), tờ bản đồ số 48. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở nông thôn lâu dài; Đất trồng cây lâu năm đến hết ngày 31/01/2062 (thửa đất có 354,2m² đất hàng lang bảo vệ đường bộ 32m từ tim

đường vào và 58,7m² đất hàng lang bảo vệ đường bộ 4,5m từ tìm đường vào). Diện tích đất được cấp là 457,2m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 442389, số vào sổ: CS 004284/CNTN do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 04/9/2019 cho ông Trần Quang Linh và bà Vũ Thị Thanh Hằng.

Tài sản gắn liền với đất:

Nền bê tông có thể tích 84m². Kết cấu: nền đất san phẳng, bề mặt bằng bê tông cấp khối.

Giếng đào: 01 cái, nắp đậy bê tông, đường kính miệng giếng 1,2m sâu 15m.

Tài sản tọa lạc tại: thôn Đăk Lim, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Tài sản thứ ba:

Quyền sử dụng đất có diện tích 9.132,2m² (Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp) và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 275, tờ bản đồ số 40. Thời hạn sử dụng đất: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 4447,4m² đến ngày 18/02/2058. Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 4684,8m² đến ngày 31/12/2041 (thửa đất có 43,6m² hàng lang bảo vệ đường bộ 4,5m từ tìm đường vào) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 891917, số vào sổ: CS 03103/CN+TN-TS do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 18/12/2017 cho bà Vũ Thị Thanh Hằng.

Tài sản gắn liền với đất:

Nhà xưởng sản xuất 2: Có diện tích 152m². Kết cấu: cột thép hộp, tường xây gạch cao lửng 1,5m, tô trát 02 mặt, phía trên vách tôn cao tối mái, khung kèo sắt, mái lợp tôn, nền bê tông, cửa sắt cuốn.

Nhà bảo vệ: có diện tích 11,56m². Kết cấu: móng xây gạch, tường xây gạch 10cm tô trát 02 mặt, nền gạch men, khung kèo sắt, mái lợp tôn, cửa bằng sắt kính.

Nhà làm việc 1: Có diện tích 68,34m². Cấu trúc: gồm 02 phòng. Kết cấu: móng xây gạch + bê tông cốt thép, cê nô bê tông cốt thép, tường xây gạch có tô trát 02 mặt, quét sơn, nền gạch men xà gồ sắt, mái lợp tôn, cửa chính + cửa sổ bằng nhôm kính.

Nhà làm việc 2: Có diện tích 198,57m². Kết cấu: móng xây gạch giằng móng bằng bê tông cốt thép, cột xây gạch + bê tông cốt thép, cê nô bê tông cốt thép, tường xây gạch 10cm có tô trát 02 mặt, quét sơn, mặt trong ốp gạch men cao 1,5m, trần la thông thạch cao khung nổi + la thông gỗ (khu vực hiên), nền gạch men, cửa gỗ kính, xà gồ sắt, mái lợp tôn.

Nhà kho: Có diện tích 960m². Kết cấu: cột, kèo thép zamil, tường xây gạch lửng khoảng 3m, phía trên vách tôn cao tối mái, nền bê tông + một phần bằng gạch men, cửa sắt cuốn.

Nhà xưởng: Có diện tích 587,16m², Kết cấu: cột sắt phi 110, tường xây gạch cao lửng trung bình 2m, có tô trát 02 mặt, phía trên vách tôn cao tối mái, khung, kèo, xà gồ bằng sắt, mái lợp tôn, nền bê tông, cửa bằng sắt tôn cuốn.

Tường rào thứ nhất (phía sau nhà xưởng) có diện tích 161,5m². Kết cấu: tường xây gạch 10cm, không tô trát.

Tường rào thứ hai (bên hông nhà xưởng) có diện tích 147,04m². Kết cấu: tường xây gạch 10cm, tô trát 02 mặt.

Mái che: có diện tích 139,62m². Kết cấu: cột sắt, khung sắt gồ nhờ lên 02 nhà làm việc, nền gạch tàu.

***Tài sản gắn liền với đất của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hòa, bà Trần Kiều Diễm:**

Nhà ở có diện tích 209,72m². Cấu trúc: gồm 04 phòng ngủ, 01 phòng khách + bếp, 01 phòng vệ sinh. Kết cấu: Móng gạch, cột gạch, tường xây gạch có tô trát 02 mặt, sơn nước, mặt phía trong ốp gạch cao 1,2m, trần thạch cao khung nổi, xà gồ sắt, mái lợp tôn. Cửa chính bằng kính cường lực, bản lề âm sàn, cửa hậu + cửa sổ bằng sắt kính, cửa các phòng bằng sắt tôn, nền gạch men.

Mái che trước nhà: có diện tích 111,28m². Kết cấu: cột sắt hộp + một đầu gồ nhờ lên tường nhà ở, khung kèo + xà gồ bằng sắt hộp, mái lợp tôn, nền gạch men.

Mái che ở giữa nhà và kho: có diện tích 85,6m². Kết cấu: khung kèo sắt + xà gồ sắt gồ nhờ lên tường nhà ở và vách nhà kho, mái lợp tôn, nền gạch men.

Khu phân loại (chung vách với nhà kho): có diện tích 154,77m². Kết cấu: cột sắt, khung kèo sắt, một đầu gồ nhờ lên vách nhà kho, mái lợp tôn, tường xây gạch cao lững 1,5m có tô trát, phía trên vách tôn cao tới mái, phía trong vách ngăn các phòng bằng khung sắt tôn cao lững 3m, nền gạch men, cửa bằng hai lớp: lớp phía ngoài bằng sắt tôn cuốn, lớp phía trong bằng khung sắt kính.

Nhà xưởng sản xuất: có diện tích 1086,9m². Kết cấu: cột sắt hộp, khung kèo + xà gồ bằng sắt hộp, mái lợp tôn, tường xây gạch cao lững 2m tô trát các mặt, phía trên vách tôn cao tới mái, nền bê tông xi măng, cửa sắt tôn cuốn.

Cổng sắt: có diện tích 13,5m² cổng 02 cánh bằng khung sắt hộp.

Trụ cổng: thể tích 2,52m³, trụ xây gạch tô trát các mặt, quét sơn.

Hàng rào: có diện tích 14,8m². Kết cấu: tường xây gạch có tô trát các mặt, quét sơn.

Tài sản tọa lạc tại: thôn 9, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Tài sản thứ tư:

Quyền sử dụng đất có diện tích 2.281,2m² (Trong đó có 400m² đất ONT và 1881,2m² CLN) và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 279, tờ bản đồ số 40. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở nông thôn lâu dài; Đất trồng cây lâu năm đến ngày 26/3/2058 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 088438, số vào sổ: CS 003275/CNTN+CL do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/5/2018 cho bà Vũ Thị Thanh Hằng.

Tài sản gắn liền với đất:

Nhà ở: có diện tích 215,34m²; cấu trúc: gồm 03 phòng ngủ + 01 phòng khách + 01 nhà vệ sinh. Kết cấu: móng, cột, giằng móng bằng bê tông cốt thép, tường xây gạch 10cm+ 20cm, tô trát hai mặt, sơn nước + sika, nền gạch men, mái ngói, cửa bằng gỗ.

Mái che thứ nhất (phía bên hông nhà ở): có diện tích 20,52m². Kết cấu: cột sắt phi 90 + gôì nhờ lên tường nhà ở, xà gồ sắt, mái lợp tôn.

Mái che thứ hai (phía trước nhà ở): có diện tích 35,36m². Kết cấu: cột sắt phi 90 + gôì nhờ lên tường nhà ở, xà gồ sắt, mái lợp tôn.

Tường rào 1 (bên hông nhà ở): có diện tích 29,4m². Kết cấu: cột bê tông cốt thép, phía dưới xây gạch 10cm cao lũng 0,5m ốp gạch thẻ, phía trên khung sắt hộp.

Tường rào 2 (phía trước nhà ở): có diện tích 58,8m². Kết cấu: cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 10cm + 20cm, tô trát 02 mặt, sơn nước, giằng tường bằng bê tông cốt thép.

Trụ công: 02 trụ, thể tích 2,16m³. Kết cấu: trụ xây gạch, ốp gạch các mặt, mái lợp ngói.

Công sắt: diện tích 8m². Cấu trúc: loại công 04 cánh. Kết cấu: khung sắt hộp.

Sân 1 (khu vực nhà ở): diện tích 221,38m². Kết cấu: đất san phẳng, đầm chặt, bề mặt lát gạch vỉa hè.

Nhà ở công nhân: có diện tích 105,93m². Kết cấu: móng xây gạch, tường xây gạch 10cm có tô trát 02 mặt, quét sơn, ốp gạch men cao 1,2m, trần thạch cao khung nổi, nền gạch men, xà gồ sắt hộp, mái lợp tôn, cửa sắt tôn cuốn.

Sân (khu vực nhà ở công nhân): có diện tích 136,62m². Kết cấu: đất san phẳng đầm chặt, bề mặt lát gạch vỉa hè.

Giếng khoan: 01 cái sâu 100m.

Tài sản tọa lạc tại: thôn 9, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

c) Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Từ ngày thông báo đến 16 giờ 00 phút ngày 26/3/2024. Tại nơi tài sản tọa lạc: Thôn 9 và thôn Đăklim, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, Bình Phước.

d) Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày thông báo đến 17 giờ 00 phút ngày 26/3/2024 (trong giờ hành chính) tại số 699 QL 14, phường Tân Phú, thành phố Đông Xoài, tỉnh Bình Phước và trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập-thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

đ) Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Tài sản thứ nhất có giá là: 2.019.092.000 đồng (Hai tỷ, không trăm mười chín triệu, không trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Tài sản thứ hai có giá là: 2.638.350.000 đồng (Hai tỷ, sáu trăm ba mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tổng tài sản thứ ba có giá là: 6.547.723.000 đồng (Sáu tỷ, năm trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Trong đó: Tài sản gắn liền với đất của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hòa, bà Trần Kiều Diễm có giá: 873.392.000 đồng (Tám trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) + Đất và tài sản gắn liền với đất của tài sản thứ ba có giá 5.674.331.000 đồng (Năm tỷ, sáu trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

- Tài sản thứ tư có giá là: 1.207.392.000 đồng (Một tỷ, hai trăm lẻ bảy triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

* Tổng giá trị của các tài sản là: 12.412.557.000 đồng (Mười hai tỷ, bốn trăm mười hai triệu, năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

e) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

+ Tiền mua hồ sơ là: 500.000 đồng/ bộ đối với mỗi tài sản.

+ Tiền đặt trước

- Tài sản thứ nhất: 434.200.000 đồng (tương đương 20%).

- Tài sản thứ hai: 567.300.000 đồng (tương đương 20%).

- Tài sản thứ ba: 1.408.000.000 đồng (tương đương 20%).

- Tài sản thứ tư: 259.600.000 đồng (tương đương 20%).

g) Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng tham gia nộp hồ sơ trong thời gian quy định, nộp trực tiếp tại:

- Công ty đấu giá hợp danh Sông Bé; địa chỉ: Số 699 QL 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập; Địa chỉ: Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

h) Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

- Thời gian tổ chức cuộc đấu giá: 08 giờ ngày 29/3/2024.

- Địa điểm bán đấu giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập; Địa chỉ: Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

i) Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá, phương thức trả giá lên.

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Đắk O;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang TTĐT Cục THADS Bình Phước;
- Lưu: VT, HSTHA.



Nguyễn Văn Minh